

Số: 1599/QĐ-VHL

Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam

CHỦ TỊCH

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 60/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1258/QĐ-VHL ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-VHL ngày 19 tháng 02 năm 2013 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động đơn vị sự nghiệp nghiên cứu khoa học trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1738/QĐ-VHL ngày 09 tháng 8 năm 2017 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1556/QĐ-VHL ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc sáp nhập Viện Nghiên cứu khoa học Miền Trung vào Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam;

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam tại Công văn số 388/BTTNVN ngày 30/9/2021 và Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Tổ chức và hoạt động của Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1738/QĐ-VHL ngày 09 tháng 8 năm 2017 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ, Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính và Tổng Giám đốc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch;
- Đảng ủy Viện Hàn lâm;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (để đăng ký hoạt động);
- Lưu: VT, TCCB.G



Châu Văn Minh

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 159/QĐ-VHL ngày 05 tháng 10 năm 2021 của
 Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này quy định những điểm cơ bản về tổ chức và hoạt động của Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam.

Điều 2. Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam là đơn vị sự nghiệp công lập khác trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam:

- Tên giao dịch quốc tế: Vietnam National Museum of Nature

Tên viết tắt: VNMN

- Trụ sở của Bảo tàng: Số 18, Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điều 3. Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có tài khoản tiền Việt Nam và ngoại tệ tại ngân hàng.

Chương II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

Điều 4. Chức năng

Bảo tàng có chức năng nghiên cứu bảo tàng, bảo tồn, sưu tầm, lưu giữ, bảo quản, giám định, trưng bày giới thiệu về địa chất, sinh vật, nhân chủng, tư liệu về thiên nhiên và tài nguyên thiên nhiên trong nước và ngoài nước; nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu phát triển công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội khu vực Miền Trung theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nhiệm vụ

1. Tổ chức sưu tầm, xây dựng và quản lý, khai thác bộ sưu tập mẫu vật quốc gia về thiên nhiên phục vụ nghiên cứu và giáo dục;

2. Tổ chức trưng bày, triển lãm và các hoạt động phù hợp nhằm giới thiệu một cách đầy đủ và toàn diện các giá trị thiên nhiên của Việt Nam và Thế giới;

3. Nghiên cứu cơ sở khoa học, đề xuất và thực hiện các giải pháp bảo tồn tài nguyên thiên nhiên; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, đề tài, đề án nghiên cứu khoa học về thiên nhiên, phương án bảo vệ, bảo tồn, sử dụng và phát triển bền vững tài nguyên thiên nhiên, cứu hộ các loài thực vật, động vật.



4. Nghiên cứu thiết kế xây dựng kịch bản và các phương án trung bày theo chủ đề, phân loại, định loại, giám định các mẫu sinh vật, địa chất (đá, khoáng sản, khoáng vật, cổ sinh vật), nhân chủng, các mẫu vật có nguồn gốc thiên nhiên bằng các phương pháp khoa học và công nghệ hiện đại;

5. Nghiên cứu, xây dựng, duy trì, phát triển, bảo quản thông tin di truyền của mọi sinh vật đang sống và đã tuyệt chủng của mọi sinh vật; xây dựng, duy trì và phát triển ngân hàng dữ liệu DNA của mọi sinh vật;

6. Nghiên cứu, điều tra cơ bản, xây dựng cơ sở dữ liệu, đánh giá tổng hợp các nguồn lợi tài nguyên thiên nhiên và môi trường (tài nguyên sinh học, vùng ven biển, đầm phá, lưu vực sông, vùng ngập nước, ven bờ, khí hậu, năng lượng) làm cơ sở khoa học cho việc lập quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các tỉnh Duyên hải Miền Trung.

7. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp khoa học và công nghệ nhằm phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai, thích nghi với biến đổi khí hậu (mực nước biển dâng, lũ lụt, xói lở, lũ quét, bồi lấp cửa biển, sóng thần).

8. Tổ chức các hoạt động tư vấn kỹ thuật, nghiệp vụ, sản xuất thử nghiệm và dịch vụ khoa học kỹ thuật cho các bảo tàng trong Hệ thống Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam và các đơn vị liên quan khác khi có yêu cầu trong các lĩnh vực kỹ thuật bảo tàng (chế tác mẫu vật, thiết kế xây dựng kịch bản và các phương án trưng bày theo chủ đề, xây dựng phòng trưng bày và các bộ sưu tập mẫu vật, cứu hộ các loài động vật, thực vật); tư vấn trong xây dựng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; phân tích hóa học, sinh học và môi trường.

9. Tham gia công tác đào tạo trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học và nghiệp vụ bảo tàng theo quy định hiện hành; hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ cho các bảo tàng trong Hệ thống Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam;

10. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nghiên cứu thiên nhiên, xây dựng bộ sưu tập mẫu quốc gia, chế tác, bảo quản và giám định mẫu vật và cứu hộ các loài thực vật, động vật theo quy định của Nhà nước và của Viện Hàn lâm;

11. Tổ chức các hoạt động truyền thông, phổ biến kiến thức, tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức và ý thức bảo vệ thiên nhiên và môi trường cộng đồng;

12. Tổ chức vận động, tiếp nhận và sử dụng nguồn viện trợ của các tổ chức, cá nhân để cứu hộ, nghiên cứu bảo tồn và phát triển sinh vật rừng theo quy định của Nhà nước và của Viện Hàn lâm;

13. Quản lý về tổ chức, bộ máy; quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị theo quy định của Nhà nước và của Viện Hàn lâm;

14. Quản lý về tài chính, tài sản của đơn vị theo quy định của Nhà nước và của Viện Hàn lâm;

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Viện Hàn lâm giao.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ HOẠT ĐỘNG

Điều 6. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Quản lý tổng hợp.
2. Phòng Chế tác vật mẫu và Thiết kế trưng bày.
3. Phòng Truyền thông và Giáo dục cộng đồng.
4. Phòng Quản lý Bộ sưu tập mẫu vật.
5. Phòng Sinh học.
6. Phòng Phân loại học thực nghiệm và Đa dạng nguồn gen.
7. Phòng Địa chất.
8. Phòng Địa lý, Thổ nhưỡng và Môi trường.
9. Phòng Bảo tồn thiên nhiên.
10. Trung tâm Bảo tồn Tài nguyên Thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật.
11. Viện Nghiên cứu Khoa học Miền Trung.

Căn cứ nhu cầu phát triển, Tổng Giám đốc quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị trực thuộc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam theo quy định của Nhà nước và của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Điều 7. Lãnh đạo của Bảo tàng

1. Lãnh đạo của Bảo tàng gồm: Tổng Giám đốc và không quá 03 Phó Tổng Giám đốc.
2. Tổng Giám đốc do Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (sau đây gọi tắt là Chủ tịch Viện) bổ nhiệm và miễn nhiệm. Phó Tổng Giám đốc do Chủ tịch Viện bổ nhiệm và miễn nhiệm theo đề nghị của Tổng Giám đốc.

Điều 8. Chế độ làm việc

1. Tổng Giám đốc lãnh đạo, điều hành Bảo tàng theo chế độ thủ trưởng và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Viện về mọi mặt hoạt động của Bảo tàng.
2. Phó Tổng Giám đốc được Tổng Giám đốc phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác của Bảo tàng và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về những lĩnh vực được giao.
3. Trong trường hợp Tổng Giám đốc vắng mặt, một Phó Tổng Giám đốc được uỷ quyền thay mặt Tổng Giám đốc lãnh đạo, điều hành hoạt động của Bảo tàng.
4. Bảo tàng thực hiện chế độ làm việc, quan hệ công tác với các đơn vị thuộc Viện Hàn lâm theo Quy chế làm việc của Viện Hàn lâm và các quy định khác do Chủ tịch Viện ban hành.



Điều 9. Hội đồng khoa học

Hội đồng khoa học của Bảo tàng là cơ quan tư vấn cho Tổng Giám đốc về phương hướng, kế hoạch và nội dung các hoạt động khoa học của đơn vị nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ, đào tạo và triển khai ứng dụng công nghệ. Hội đồng khoa học Bảo tàng được tổ chức và hoạt động theo Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng khoa học các tổ chức khoa học và công nghệ công lập và các đơn vị sự nghiệp công lập khác do Chủ tịch Viện ban hành.

Chương IV TÀI CHÍNH

Điều 10. Nguồn tài chính cho hoạt động của Bảo tàng gồm:

1. Ngân sách Nhà nước cấp theo nhiệm vụ được giao;
2. Kinh phí hoạt động thường xuyên từ ngân sách nhà nước cấp;
3. Nguồn thu từ các hoạt động nghiệp vụ và dịch vụ;
4. Nguồn tài trợ từ các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước;
5. Các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Bảo tàng có trách nhiệm thực hiện công tác kế toán, thống kê, quản lý tài chính, tài sản theo quy định của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

Điều 12. Kế toán trưởng của Bảo tàng có nhiệm vụ giúp Tổng Giám đốc trong việc quản lý và sử dụng tài chính, trang thiết bị và tài sản của Bảo tàng theo quy định của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Quy chế này gồm 5 chương, 13 Điều. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam do Tổng Giám đốc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam đề nghị Chủ tịch Viện xem xét, quyết định.



Châu Văn Minh